

Số: 123/QĐ-STTTT

Tuyên Quang, ngày 28 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
của Thanh tra sở Thông tin và Truyền thông.**

GIÁM ĐỐC SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2016/TTLT-BTTTT-BNV ngày 10/3/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Nội vụ về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông Tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 402/QĐ-UBND ngày 29/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, số lượng người làm việc, cán bộ, công chức, viên chức và người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 24/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sắp xếp lại cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 24/6/2021 của UBND tỉnh về việc quy định số lượng cấp phó của các phòng và tương đương thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/CBSTTTT ngày 06/7/2021 của Chi bộ sở Thông tin và Truyền thông;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng sở Thông tin và Truyền thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng:

- Thanh tra sở là cơ quan thuộc cơ cấu tổ chức của sở Thông tin và Truyền thông. Thanh tra sở có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc sở thực hiện nhiệm

vụ, quyền hạn thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành về lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh. Giải quyết khiếu nại tố cáo theo đúng quy định của pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật; theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra việc thực hiện pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong phạm vi ngành quản lý và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

- Thanh tra sở Thông tin và Truyền thông có con dấu riêng; Hoạt động của Thanh tra sở phải tuân theo pháp luật, bảo đảm chính xác, khách quan, công khai, kịp thời.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn:

- Xây dựng chương trình kế hoạch thanh tra, kiểm tra hằng năm trình Giám đốc sở phê duyệt.

- Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý trực tiếp của sở.

- Chủ trì và phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các vi phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực Thông tin và Truyền thông trên địa bàn tỉnh.

- Giúp Giám đốc sở tổ chức công tác tiếp công dân, xử lý khiếu nại, tố cáo của tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của Giám đốc sở.

- Tham gia xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản có liên quan đến lĩnh vực thanh tra, khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng, xử lý vi phạm hành chính về lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh.

- Thanh tra, kiểm tra, phòng ngừa, đấu tranh, xử lý và giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lĩnh vực thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật và theo sự phân công chỉ đạo của Giám đốc sở.

- Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ công tác thanh tra chuyên ngành về lĩnh vực thông tin và truyền thông cho các phòng Văn hoá và Thông tin các huyện, thành phố thuộc tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật dài hạn, hàng năm trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước của sở trình Giám đốc sở và tổ chức thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt.

- Chủ trì và phối hợp với các đơn vị tham mưu, giúp Giám đốc sở báo cáo định kỳ tình hình thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định.

- Tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất kết quả công tác thanh tra, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý của Sở.

- Tổ chức thực hiện và báo cáo việc kê khai tài sản của cán bộ, công chức, viên chức hằng năm.

- Chủ trì tham mưu công tác pháp chế; hướng dẫn, kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của đơn vị thuộc sở;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan giúp Giám đốc sở thực hiện công tác kiểm tra, theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước của sở tại tỉnh theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì giúp Giám đốc sở phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc sở, Chánh Thanh tra Bộ, Chánh Thanh tra tỉnh giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chánh Thanh tra Sở:

Chánh Thanh tra sở Thông tin và Truyền thông thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 25 của Luật thanh tra, Điều 14 Nghị định số 140/2013/NĐ-CP ngày 22/10/2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành thông tin và truyền thông.

Điều 4. Tổ chức, biên chế:

1. Thanh tra sở có Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra và các Thanh tra viên hoặc chuyên viên.

2. Biên chế của Thanh tra sở do Giám đốc sở giao trong tổng số biên chế của sở được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/8/2021 và bãi bỏ Quyết định số 117/QĐ-STTTT ngày 18/10/2019 của Giám đốc sở Thông tin và Truyền thông.

Điều 6. Chánh Văn phòng; Chánh Thanh tra sở; Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, đơn vị trực thuộc sở, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (thay báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- Giám đốc, P. Giám đốc Sở;
- Như Điều 6 (Thực hiện);
- Trang TTĐT sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Vũ Tuấn